

Số: 145/2022/QĐST-HNGĐ

B, ngày 30 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 184/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Dương Thị Ngọc B1, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp A1, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Anh Đặng Văn D (Đặng Quốc D, Đặng Văn R), sinh năm 1966. Địa chỉ: ấp A1, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị Ngọc B1 và anh Đặng Văn D (Đặng Quốc D, Đặng Văn R).

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị Ngọc B1 và anh Đặng Văn D (Đặng Quốc D, Đặng Văn Ro). Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 51, quyển số 01, ngày 30/11/1990 của Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân giữa chị B1 và anh D có với nhau 03 con chung tên Đặng Hoàng Đ1, sinh ngày 23/01/1992; Đặng Thị Ngọc Đ2, sinh ngày 23/01/1992 và Đặng Thị Ngọc Y, sinh ngày 23/02/1996. Do các con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu tòa giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Đôi bên khai không có

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm do hòa giải thành nên giảm 50%: 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), chị Dương Thị Ngọc B1 tự nguyện nộp và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003910 vào ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre. Sau khi khấu trừ, chị B1 còn được nhận lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Chí Vũ**